

Bản án số: 25/2021/HNGĐ-ST  
Ngày: 15-4-2021.  
V/v tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kiều Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đinh Hữu Cải;
2. Bà Phạm Thị Phương.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Văn Trọng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Trung Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 18/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2021 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Tin Sam U, sinh năm 1964; địa chỉ: Ấp Kà Ôt, xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

*Bị đơn:* Ông Chum Ô, sinh năm 1968; địa chỉ: Ấp Kà Ôt, xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 06 tháng 01 năm 2021, cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Tin Sam U trình bày:*

Bà và ông Chum Ô sống chung với nhau từ năm 1996 có đăng ký kết hôn năm 1997 tại trụ sở UBND xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng vài năm đầu sống chung hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, do ông Chum Ô không có trách nhiệm với gia đình, thường xuyên say xỉn, đánh đập vợ con, chính quyền địa phương can thiệp nhiều lần, nay bà không thể chịu nổi bản tính của ông Chum Ô vì vậy yêu cầu Tòa cho bà ly hôn với ông Chum Ô.

Về con chung: Bà và ông Chum Ô có 02 con chung tên Ên Kên, sinh năm 1997 và Ên Bôn, sinh năm 2001 các con đã trưởng thành tự lao động và sinh sống được.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Chum Ô trình bày:* Ông thống nhất với bà Tin Sam U về hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung, mâu thuẫn giữ hai vợ chồng như bà Tin Sam U trình bày là đúng tuy nhiên ông không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ thương con.

Về con chung: 02 con chung đã trưởng thành, tự sinh sống được nên ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu phát biểu ý kiến:*

- Về thủ tục tố tụng: Thời hạn thụ lý, giải quyết vụ án; việc cấp tổng đạt văn bản pháp luật và việc tuân thủ quy định pháp luật của người tham gia tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hôn nhân: Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình: chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Tin Sam U đối với ông Chum Ô.

Về con chung: Có 02 con chung tên Ên Kên, sinh năm 1997 và Ên Bôn, sinh năm 2001 các con đã trưởng thành tự lao động và sinh sống được, nên không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận bà Tin Sam U và ông Chum Ô không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Tin Sam U phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Bà Tin Sam U và ông Chum Ô sống chung với nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 17/10/1997, tại Ủy ban nhân dân xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Bà Tin Sam U trình bày vợ chồng sống chung hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn do ông Chum Ô thường xuyên say xỉn về nhà đánh đập vợ con, ông Chum Ô thừa nhận có mâu thuẫn như bà Tin Sam U trình bày nhưng ông không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ con. Qua xác minh tại địa

phương cho thấy vợ chồng bà Tin Sam U và ông Chum Ô sống chung không hạnh phúc do ông Chum Ô thường xuyên uống rượu về nhà đánh đập vợ con địa phương đã hòa giải nhiều lần nhưng không được. Xét thấy quan hệ hôn nhân giữ bà Tin Sam U và ông Chum Ô đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của bà Tin Sam U có căn cứ chấp nhận.

[2] Về con chung: Có 02 con chung tên Ên Kên, sinh năm 1997 và Ên Bôn, sinh năm 2001 các con đã trưởng thành tự lao động và sinh sống được. Tòa không đặt ra xem xét.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Tin Sam U và ông Chum Ô trình bày tự thỏa thuận nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí: Bà Tin Sam U phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 28, 35, 146, 147, 227, 228, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326//UBTVQH14 ngày 30/12/016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Tin Sam U đối với ông Chum Ô.

2. Về con chung: Có 02 con chung tên Ên Kên, sinh năm 1997 và Ên Bôn, sinh năm 2001 các con đã trưởng thành tự lao động và sinh sống được nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Tin Sam U và ông Chum Ô trình bày tự thỏa thuận nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Bà Tin Sam U phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà bà Tin Sam U đã nộp theo biên lai thu số 0001572 ngày 06/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: bà Tin Sam U và ông Chum Ô được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ theo quy định.

***Nơi nhận:***

- TAND Tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Châu;
- THA-DS Tân Châu;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Nguyễn Thị Kiều Thanh**